

20  
24

**BÁO CÁO CẬP NHẬT**



# **SACOMBANK – GA CUỐI CỦA HÀNH TRÌNH**

**FIDT**

FOCUS ON PERFORMANCE

*Phòng Nghiên cứu và Phân tích*

*Công ty CP FIDT*

*Website: [Fidt.vn](http://fidt.vn)*

*Email: [support@fidt.vn](mailto:support@fidt.vn)*

## GA CUỐI CỦA HÀNH TRÌNH

## Luận điểm đầu tư

STB đang đi những chặng đường cuối trong quá trình tái cấu trúc, sau khi giải quyết được khoản nợ của KCN Phong Phú, STB chỉ còn tồn đọng 32.5% cổ phần của ông Trầm Bê đang chờ đợi quyết định của Chính phủ, tuy nhiên chúng tôi kỳ vọng việc này sẽ được sớm thực hiện trong năm nay. Điểm turnaround của STB phụ thuộc khá nhiều vào tốc độ STB hoàn thành Đề án tái cơ cấu trong bối cảnh ngành Ngân hàng chịu nhiều áp lực trong Q1/2024.

## Kỳ vọng gì sau tái cơ cấu

- NIM tiếp đà cải thiện:** FIDT kỳ vọng STB sẽ thu được lợi nhuận đáng kể từ việc bán tài sản của các khoản nợ xấu, cho phép gia tăng khả năng tăng trưởng tín dụng và cho vay trong dài hạn mà không phải phụ thuộc vào nguồn vốn huy động từ tiền gửi. Đồng thời, từ việc sở hữu hệ thống mạng lưới lớn hơn các ngân hàng cùng quy mô, FIDT kỳ vọng STB có thể thu hút thêm khách hàng bán lẻ và doanh nghiệp SME
- Mở rộng dư địa cho vay:** FIDT cho rằng tăng trưởng tín dụng của STB sẽ đạt mức tích cực 14%/15% trong năm 2024/2025 nhờ (1) SBV sẽ giao các mức tăng tín dụng tốt hơn trong những năm tới và (2) lịch sử tăng trưởng tín dụng của STB luôn cao hơn 1-3% so với kế hoạch.
- Vốn tích lũy dồi dào, sẵn sàng chia cổ tức sau khi hoàn thành Đề án:** Với nguồn vốn tích lũy đạt 22.5 nghìn tỷ tính đến cuối Q1/2024. FIDT cho rằng STB sẵn sàng tiến hành chi trả cổ tức sau khi giải quyết xong phần 32.5% cổ phần STB tại VAMC.

Giá mục tiêu 47,700

Upside 71.50%

## Thông tin cổ phiếu

|                       |            |
|-----------------------|------------|
| Ngành                 | Ngân hàng  |
| Ngày báo cáo          | 15/05/2024 |
| Giá hiện tại (VND/cp) | 27,800     |
| Vốn hóa (Tỷ VND)      | 53,540.13  |

|              |       |
|--------------|-------|
| P/E          | 6.75  |
| P/B          | 1.12  |
| ROE          | 17.7% |
| ROA          | 1.2%  |
| EPS (VND/cp) | 4,206 |

|                          |           |
|--------------------------|-----------|
| BVPS                     | 25,413    |
| Room NN (Tỷ VND)         | 3,5 nghìn |
| GTGD/ngày (Tỷ VND)       | 584 nghìn |
| SLCP lưu hành (triệu cp) | 1,885.22  |

## Hiệu suất đầu tư STB



| Tỷ VND                               | 2023A    | 2024F    | %YoY 2023    |
|--------------------------------------|----------|----------|--------------|
| Thu nhập lãi thuần                   | 22,072   | 26,602   | 20.5%        |
| Thu nhập từ phí dịch vụ              | 2,618    | 2,897    | 10.7%        |
| Tổng thu nhập ngoài lãi              | 4,101    | 20,084   | 389.8%       |
| Chi phí hoạt động                    | (12,890) | (14,940) | 15.9%        |
| LN thuần từ HĐKD trước DPRR tín dụng | 13,283   | 31,747   | 139.0%       |
| Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng     | (3,688)  | 10,340   | -380.4%      |
| Tổng lợi nhuận trước thuế            | 9,595    | 42,087   | 338.6%       |
| NIM                                  | 3.7%     | 3.9%     | +0.2 điểm %  |
| NPLs                                 | 2.28%    | 1.60%    | -0.68 điểm % |

# Cập nhật KQKD Q1/2024 của STB

| Tỷ VND                            | Q1/2023   | Q1/2024   | YoY          |
|-----------------------------------|-----------|-----------|--------------|
| Thu nhập lãi thuần (NII)          | 5,836.7   | 5,950.8   | 2.0%         |
| Thu nhập ngoài lãi (NOI)          | 963.7     | 924.0     | -4.1%        |
| Tổng thu nhập hoạt động (TOI)     | 6,800.4   | 6,874.8   | 1.1%         |
| Chi phí hoạt động                 | (3,416.1) | (3,542.9) | 3.7%         |
| LN trước dự phòng rủi ro tín dụng | 3,384.2   | 3,331.9   | -1.5%        |
| Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng  | (1,001.7) | (677.7)   | -32.3%       |
| LNTT                              | 2,382.5   | 2,654.2   | 11.4%        |
| Tăng trưởng cho vay (QoQ)         | 2.2%      | 3.7%      | 1.5 điểm %   |
| Tăng trưởng tiền gửi (QoQ)        | 5.3%      | 4.4%      | -0.9 điểm %  |
| NIM                               | 4.4%      | 3.9%      | -0.55 điểm % |
| Lợi suất tài sản                  | 10.5%     | 8.1%      | -2.41 điểm % |
| Chi phí huy động                  | 6.2%      | 4.4%      | -1.81 điểm % |
| CASA                              | 17.4%     | 18.5%     | 1.1 điểm %   |
| CIR                               | 50.2%     | 51.5%     | 1.3 điểm %   |
| NPL/Tổng dư nợ                    | 1.2%      | 2.3%      | 1.09 điểm %  |
| SMLs/Tổng dư nợ                   | 0.9%      | 0.9%      | -0.09 điểm % |
| Lãi dự thu/IEAs                   | 1.0%      | 0.9%      | -0.1 điểm %  |

Nguồn: BCTC STB, FIDT tổng hợp

## Về tăng trưởng tín dụng

Dư nợ cho vay khách hàng đạt 500 nghìn tỷ đồng tính đến cuối quý 1, (+ 3.7% ytd). Tăng trưởng tín dụng tích cực hơn mức tăng 1% toàn hệ thống. Trong đó, tỷ trọng cho vay khách hàng cá nhân và doanh nghiệp lần lượt là 55% và 44%, còn lại là cho vay doanh nghiệp nhà nước. Chúng tôi nhận thấy STB chủ yếu giải ngân cho vay ngắn hạn trong Q1.

Dư nợ cho nhóm BĐS, xây dựng chỉ chiếm 10% trong danh mục cho vay của STB, đồng thời STB không nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp.

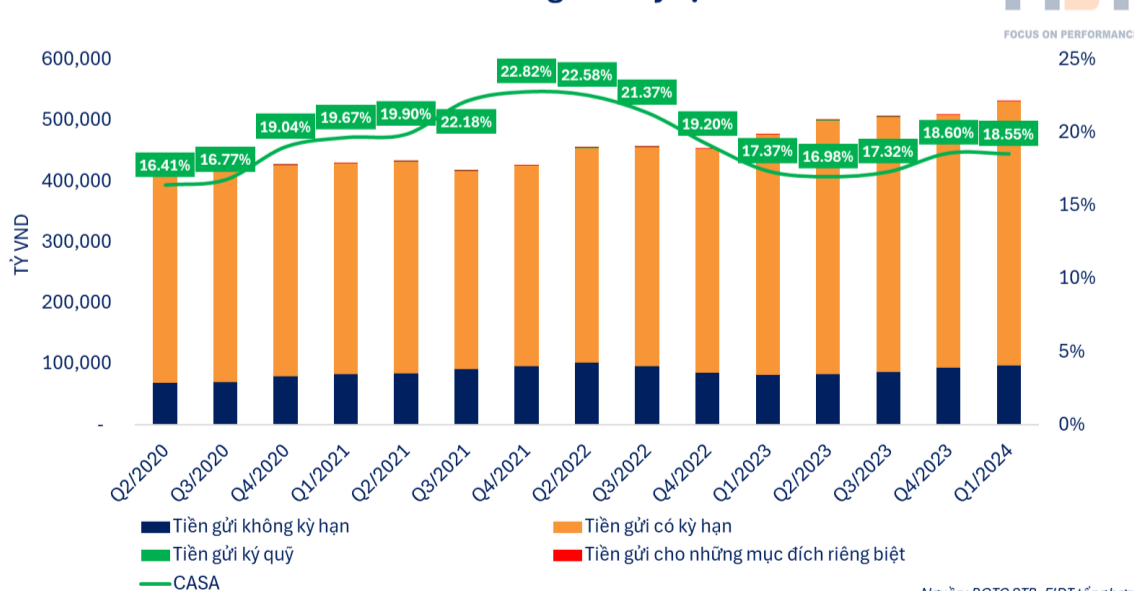
## Tăng trưởng tín dụng (cho vay + TPDN) của 11 ngân hàng



Nguồn: BCTC 11 ngân hàng

Tăng trưởng tiền gửi trong 3 tháng đầu năm tăng nhẹ so với tăng trưởng tín dụng, đạt 4.4%, giảm 0.9 điểm % YoY. Tỷ lệ CASA đi gần như đi ngang QoQ, đạt 18.5%.

## Cơ cấu tiền gửi và tỷ lệ CASA của STB

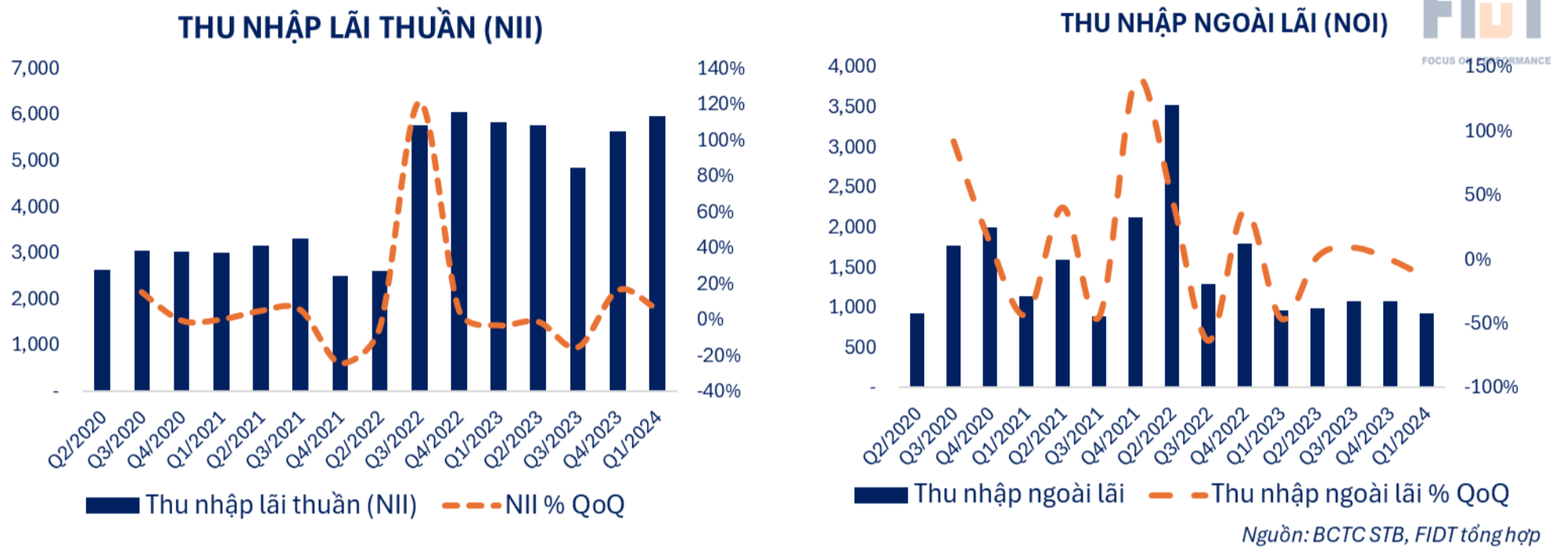


Nguồn: BCTC STB, FIDT tổng hợp

## Về thu nhập

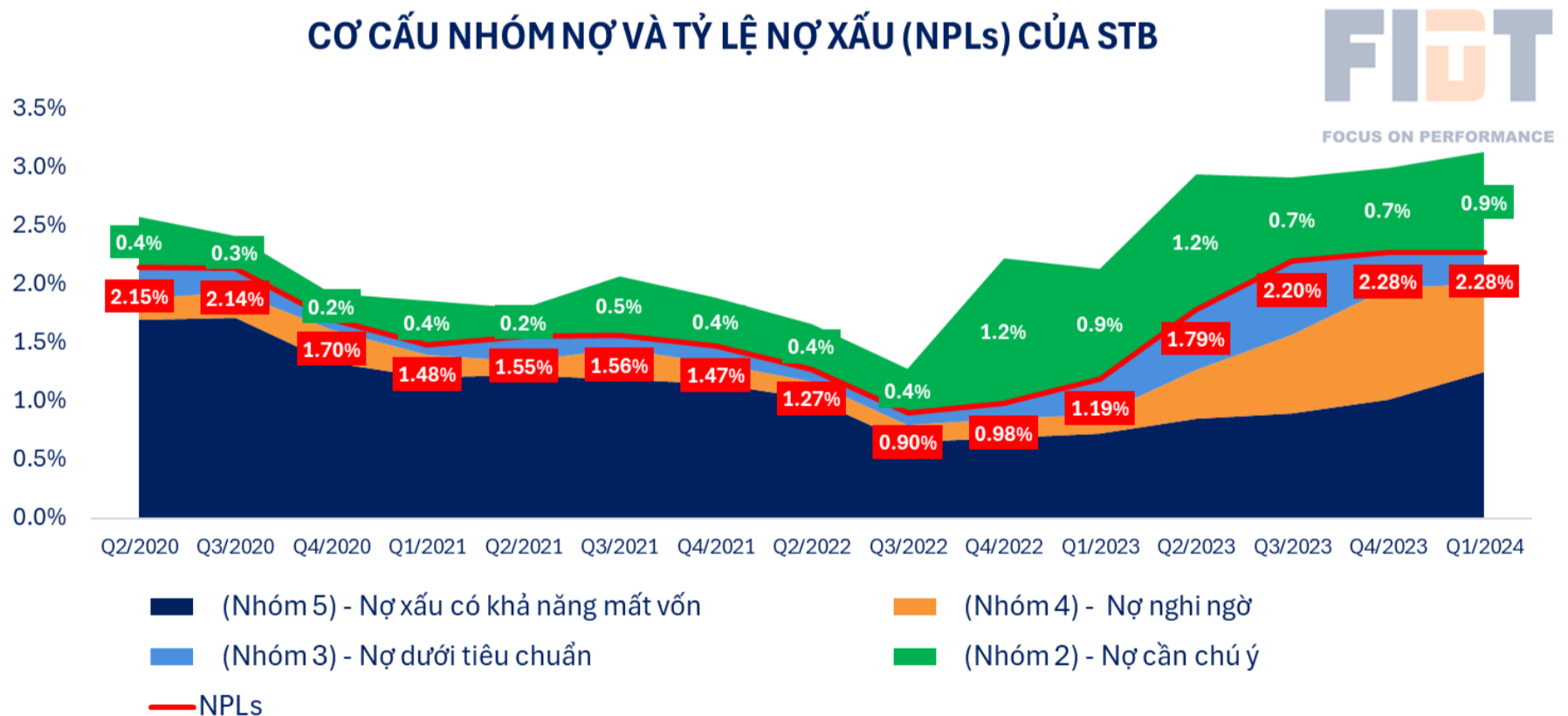
STB ghi nhận Tổng thu nhập hoạt động (TOI) và LNST lần lượt đạt 6.9 nghìn tỷ (+1.1% YoY) và 2.1 nghìn tỷ đồng (+11.1% YoY), trong đó:

- Thu nhập lãi thuần NII tăng trưởng 2% YoY, đạt 5.951 tỷ đồng. NIM tiếp tục cải thiện từ đáy Q3/2023 lên mức 3.8%, chủ yếu do chi phí huy động (CoF) của STB giảm đáng kể từ 6.2% trong 2023 xuống 4.4% trong Q1.
- Thu nhập ngoài lãi NOI đạt 924 tỷ đồng (-4.1% YoY). Xét theo quý, NOI giảm mạnh -14.1%, FIDT cho rằng do (1) doanh số mảng bán chéo bảo hiểm tiếp tục suy yếu và chi phí bán hàng tăng cao do phải đưa ra các chương trình ưu đãi về phí để tiếp tục thu hút khách hàng và (2) thị trường bất động sản chậm phục hồi khiến hoạt động thu hồi xử lý nợ xấu từ việc thanh lý tài sản đảm bảo khó khăn.



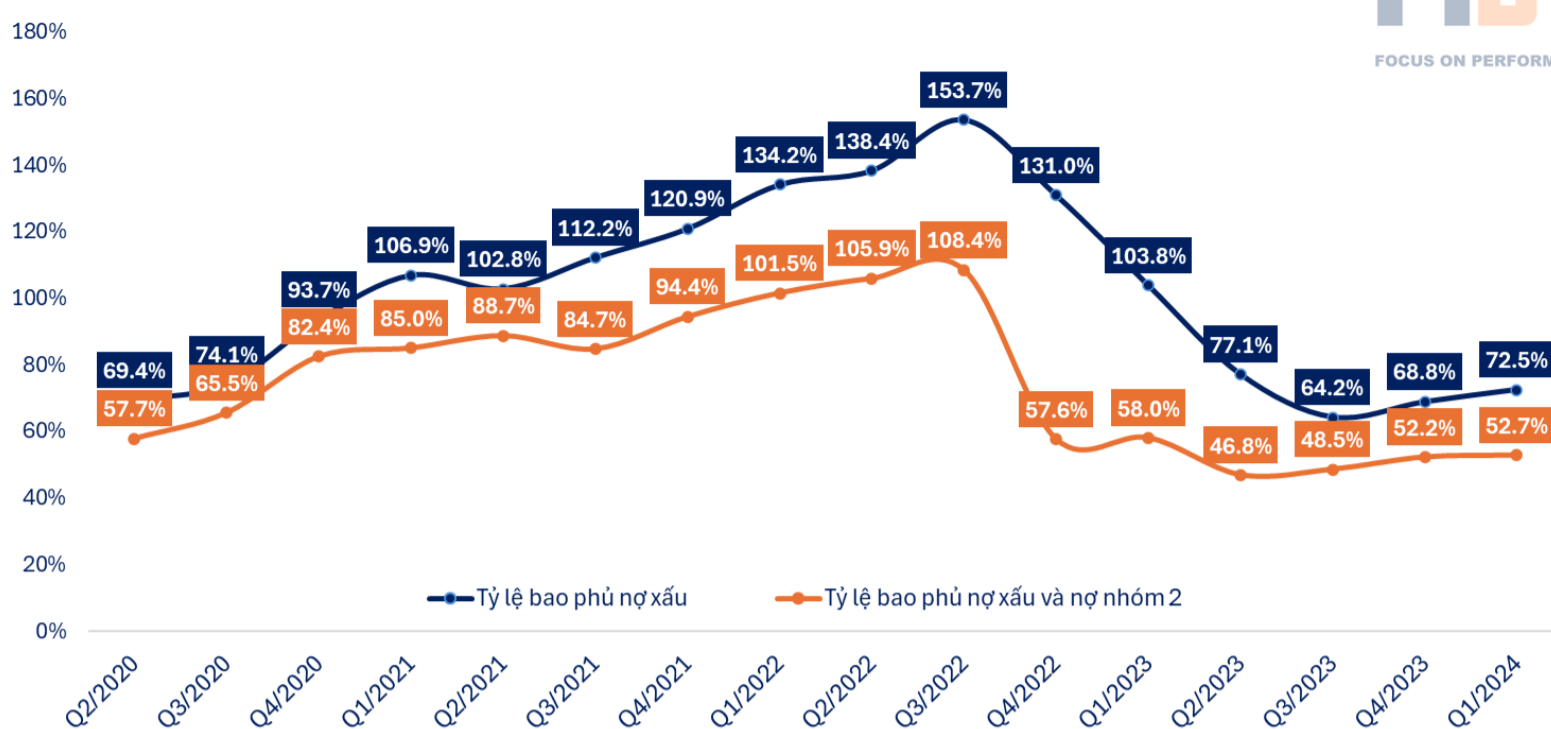
## Về chất lượng tài sản

Chất lượng tài sản giảm nhẹ với tỷ lệ nợ xấu (NPLs) duy trì ở mức đỉnh 2.28%, tỷ lệ nợ nhóm 2 tăng lên mức 0.9% so với 0.7% ở Q4/2023.



Tỷ lệ bao phủ nợ (LLR) đạt 72.5% trong Q1, chúng tôi cho rằng STB đang kiểm soát tốt chất lượng tài sản khi (1) tỷ trọng nợ nhóm 2 đang tiếp tục được STB kiểm soát ở mức tốt, nằm trong nhóm ngân hàng có nợ nhóm 2 thấp nhất (2) dự kiến STB sẽ nâng LLR lên mức 100% trong năm nay (theo kế hoạch của ban lãnh đạo). FIDT đánh giá cao khả năng quản trị rủi ro và phương châm kinh doanh an toàn của STB trong các giai đoạn nhiều áp lực cho ngành ngân hàng như hiện nay.

## TỶ LỆ BAO PHỦ NỢ XẤU VÀ NỢ NHÓM 2



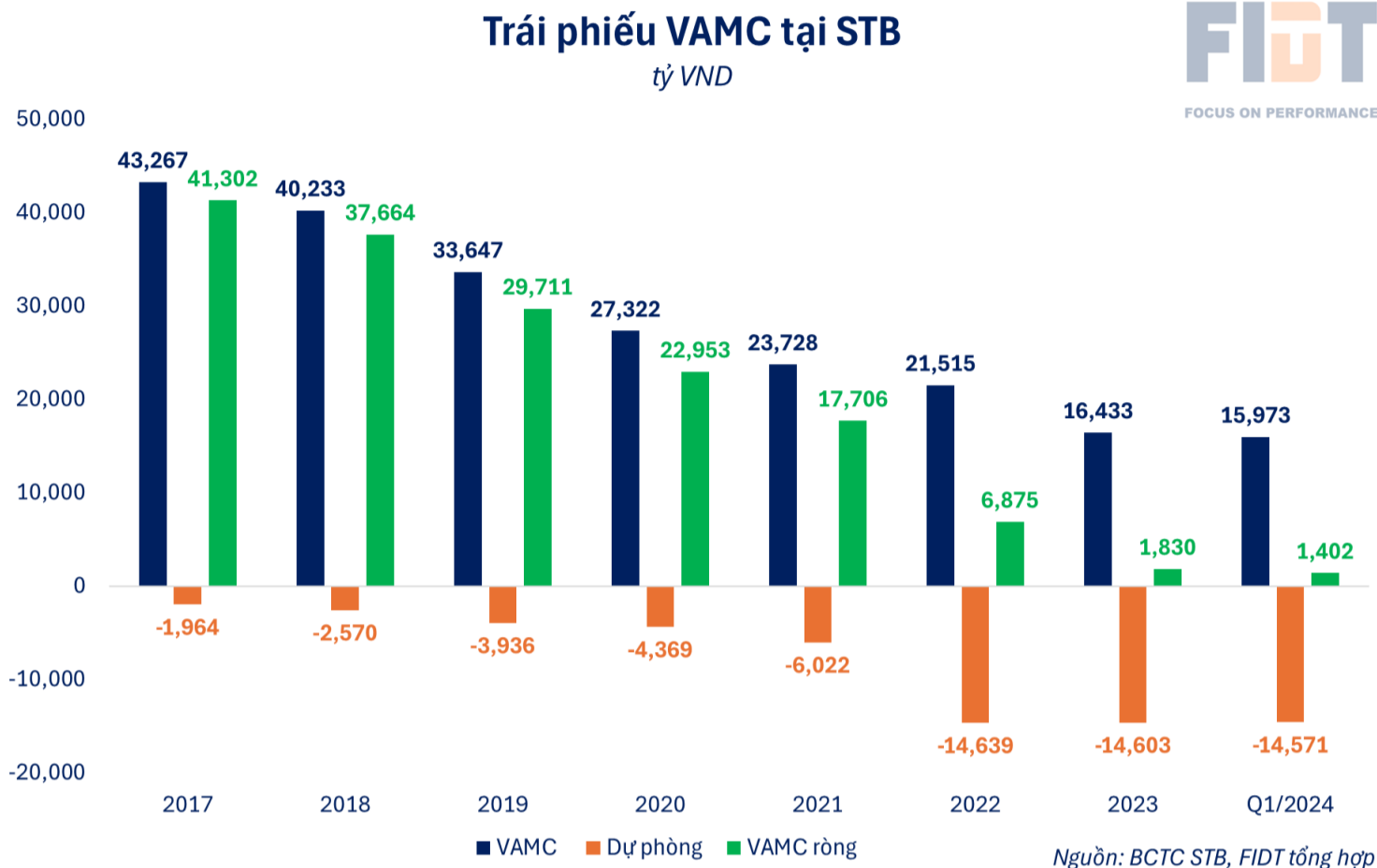
Nguồn: BCTC STB, FIDT tổng hợp

**FIDT kỳ vọng nợ xấu của STB vẫn sẽ ở mức cao trong nửa đầu 2024, tuy nhiên sẽ dần cải thiện về cuối năm khi nền kinh tế phục hồi và STB sẽ gia tăng bộ đệm dự phòng. Với cơ cấu cho vay lành mạnh – BĐS chỉ ở mức 10% trên tổng dư nợ, trong đó cho vay dự án chỉ khoảng 9000 tỷ (1% tổng dư nợ) – là cơ sở để STB kiểm soát tốt chất lượng tài sản trong năm 2024.**

# Luận điểm đầu tư

## Điểm cuối của quá trình tái cấu trúc

Kết quả 6 năm thực hiện Đề án, mệnh giá trái phiếu VAMC STB nắm giữ đã giảm đáng kể từ mức hơn 43 nghìn tỷ. Trong năm 2022, STB liên tục gia tăng trích lập dự phòng khiến VAMC ròng giảm mạnh, tính đến Q1/2024, giá trị phần nợ ròng từ trái phiếu VAMC tại STB chỉ còn 1,402 tỷ đồng.



FIDT kỳ vọng STB sẽ trích lập toàn bộ 1,402 tỷ dư nợ ròng VAMC còn lại trong Q2/2024, từ đó hoàn thiện đề án tái cơ cấu. **Việc không còn trích lập dự phòng cho trái phiếu VAMC sẽ giảm áp lực trích lập dự phòng và kỳ vọng sẽ tác động tích cực đến lợi nhuận từ 2025 trở đi. Đồng thời, bất cứ hoạt động bán tài sản thế chấp nào sau Q2 đều có thể được ghi lợi nhuận vào báo cáo tài chính. Từ đó, FIDT giả định rằng STB sẽ ghi nhận thu nhập cao từ thu hồi nợ xấu trong giai đoạn 2024-25.**

## Tiến độ xử lý tài sản tồn đọng

Hiện phần nợ liên quan đến trái phiếu VAMC này có tài sản đảm bảo bao gồm: (1) các BĐS, lớn nhất là KCN Phong Phú (2) 32.5% cổ phiếu STB thuộc Trâm Bê hiện thuộc thẩm quyền xử lý của NHNN. Nếu xử lý được tài sản đảm bảo, STB sẽ tăng được tài sản sinh lãi giúp cải thiện hiệu quả hoạt động.

### Về KCN Phong Phú

- STB đã đấu giá thành công và đã thu 20% tổng số tiền thanh toán, bên trúng đấu giá sẽ tiếp tục thanh toán cho Sacombank theo tiến độ hoàn thành hồ sơ pháp lý dự án.
- Ước tính giá bán là 7,900 tỷ, FIDT kỳ vọng STB sẽ ghi nhận 60% trong 2024 và 40% còn lại trong 2025.**

### Về 32.5% cổ phần thuộc thế chấp của VAMC

- STB đã trình NHNN phương án xử lý cổ phiếu của ông Trâm Bê, theo hướng cho phép STB được chủ động xử lý thông qua hình thức bán đấu giá thông qua tổ chức bán đấu giá đủ điều kiện. FIDT kỳ vọng cổ phần này sẽ được Chính phủ chấp thuận cho STB đấu giá từng phần dưới sự hướng dẫn của SBV, sớm nhất là trong đầu 2H2024.
- FIDT ước tính, để có thể thu hồi hết gốc và lãi cho khoảng nợ xấu liên quan đến 32.5% cổ phần của STB tại VAMC, **STB phải đấu giá ở mức 42,000 VND/cp, tương ứng với giá trị thu hồi khoảng 25,7 nghìn tỷ VND, từ đó ghi nhận thêm khoảng 20,5 nghìn tỷ (sau khi trừ thuế) vào giá trị sổ sách dự phóng năm 2024.**

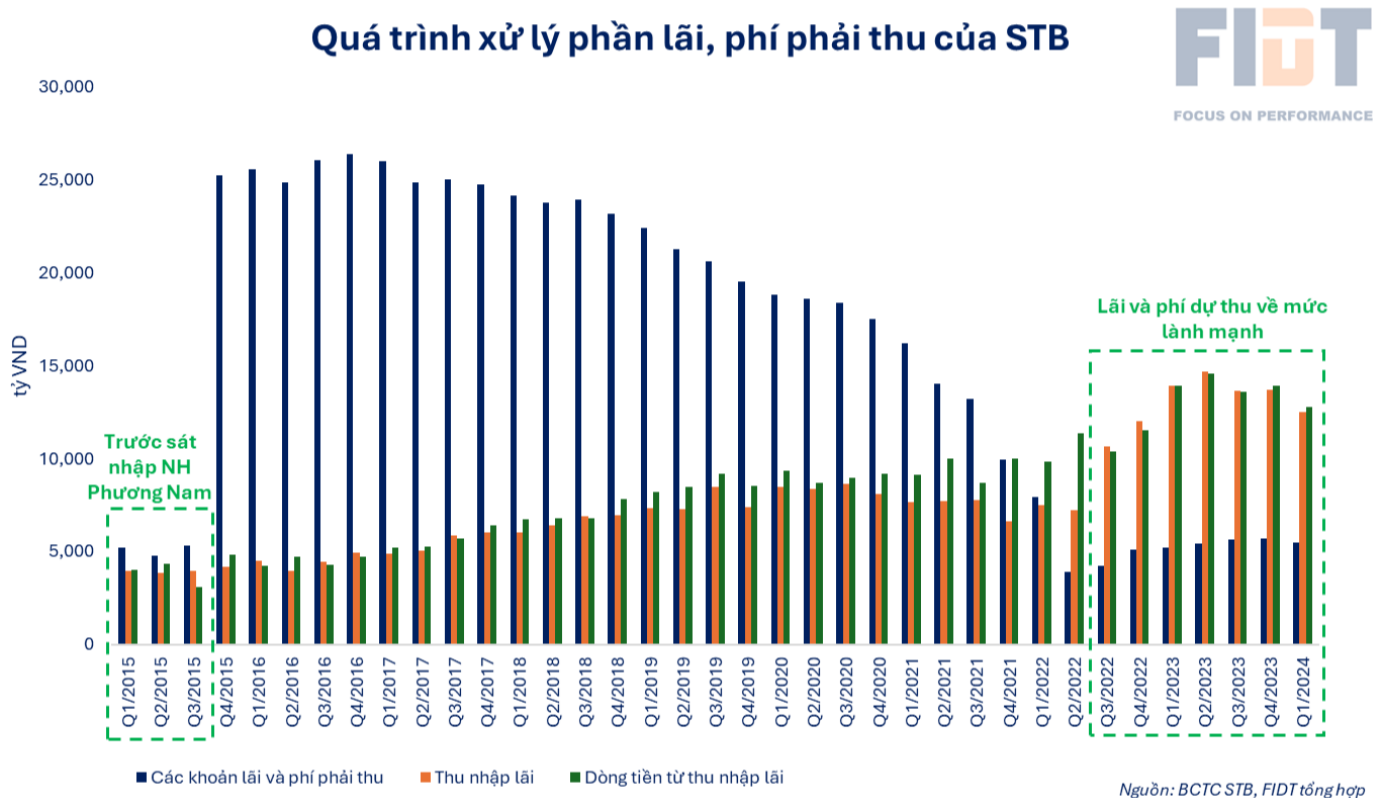
| Ước tính giá trị STB ghi nhận từ đầu giá thành công 32.5% cổ phần |             |               |
|-------------------------------------------------------------------|-------------|---------------|
| Giá cổ phiếu kỳ vọng đầu giá thành công                           | <b>FIDT</b> | 42,000 VND/cp |
| Giá trị thu hồi kỳ vọng                                           | <b>FIDT</b> | 25,733 tỷ VND |
| <b>Phần lợi nhuận kỳ vọng ghi nhận (trừ thuế)</b>                 |             | <b>20,587</b> |

STB đang đi những chặng đường cuối trong quá trình tái cấu trúc, sau khi giải quyết được khoảng nợ của KCN Phong Phú, STB chỉ còn tồn đọng 32.5% cổ phần của ông Trầm Bê đang chờ đợi quyết định của Chính phủ, tuy nhiên chúng tôi kỳ vọng việc này sẽ được sớm thực hiện trong năm nay. Điểm turnaround của STB phụ thuộc khá nhiều vào tốc độ STB hoàn thành Đề án tái cơ cấu trong bối cảnh ngành Ngân hàng chịu nhiều áp lực trong Q1/2024.

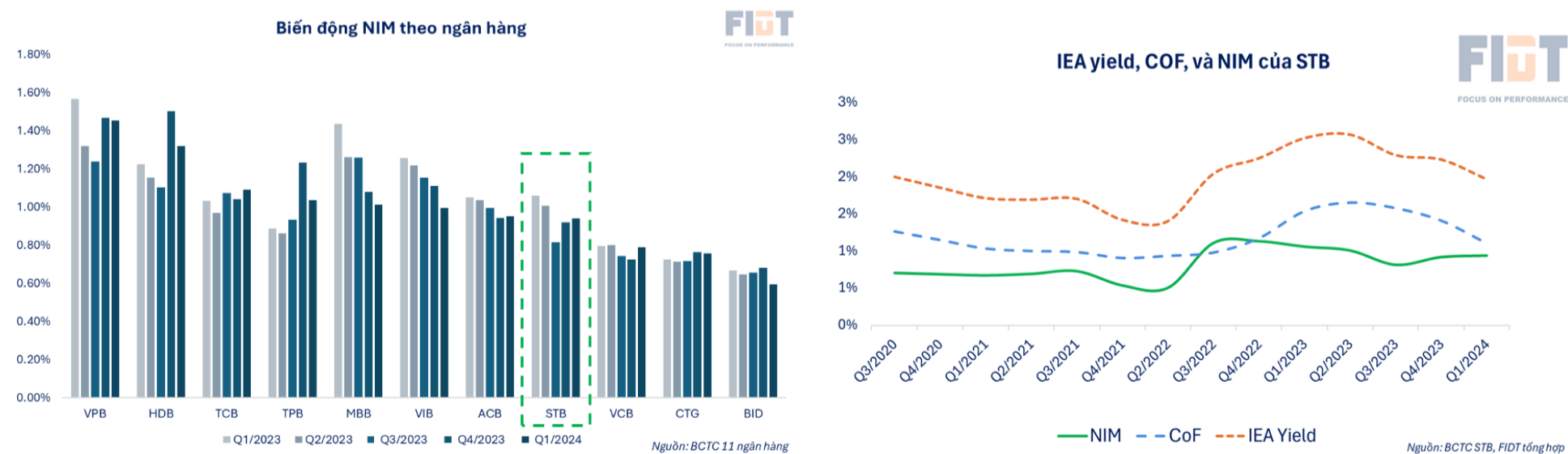
### Kỳ vọng gì sau quá trình tái cơ cấu?

#### NIM tiếp đà cải thiện

STB là một trong những ngân hàng ghi nhận NIM tăng trưởng trong 2023 nhờ không phải xử lý phần lãi, phí dự thu tồn đọng, thể hiện qua STB ghi nhận thu nhập từ lãi xấp xỉ dòng tiền từ lãi từ Q3/2022 trở lại đây.



Xét theo quý, NIM của STB đã tăng trưởng 2 quý liên tiếp trong xu hướng giảm của ngành. STB ghi nhận NIM Q1/2024 tăng QoQ 5 đcb (điểm cơ bản) lên mức 3.85% so với mức giảm 10 đcb xuống 3.55% của toàn ngành.



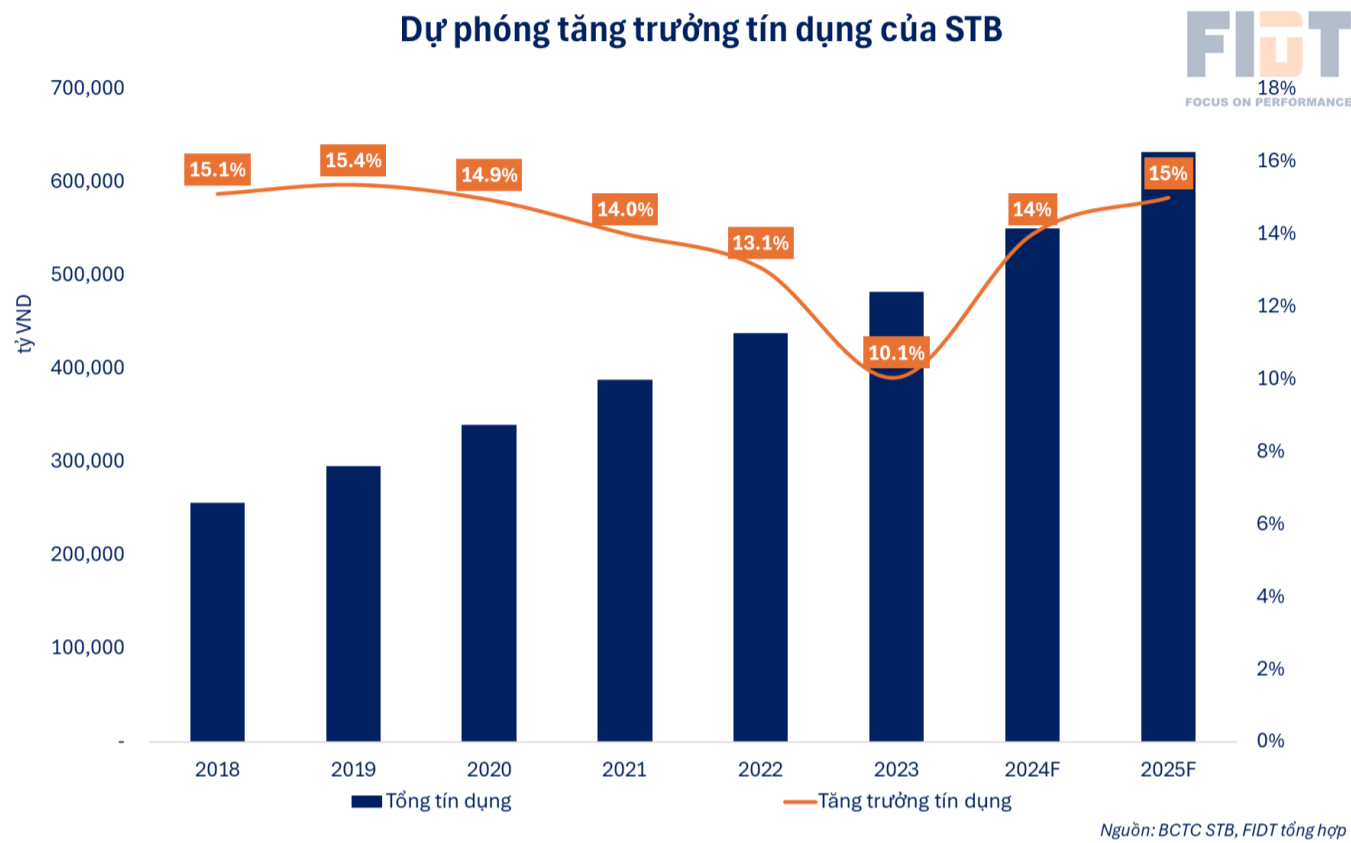
Trong 2024, FIDT kỳ vọng STB sẽ thu được lợi nhuận đáng kể từ việc bán tài sản của các khoản nợ xấu, cho phép gia tăng khả năng tăng trưởng tín dụng và cho vay trong dài hạn mà không phải phụ thuộc vào nguồn vốn huy động từ tiền gửi.

Đồng thời, từ việc sở hữu hệ thống mạng lưới lớn hơn các ngân hàng cùng quy mô, FIDT kỳ vọng STB có thể thu hút thêm khách hàng bán lẻ và doanh nghiệp SME - vốn có biên lợi nhuận cao hơn - trong bối cảnh nền kinh tế phục hồi trong 2024 thúc đẩy nhu cầu cho vay bán lẻ.

## Mở rộng dư địa cho vay

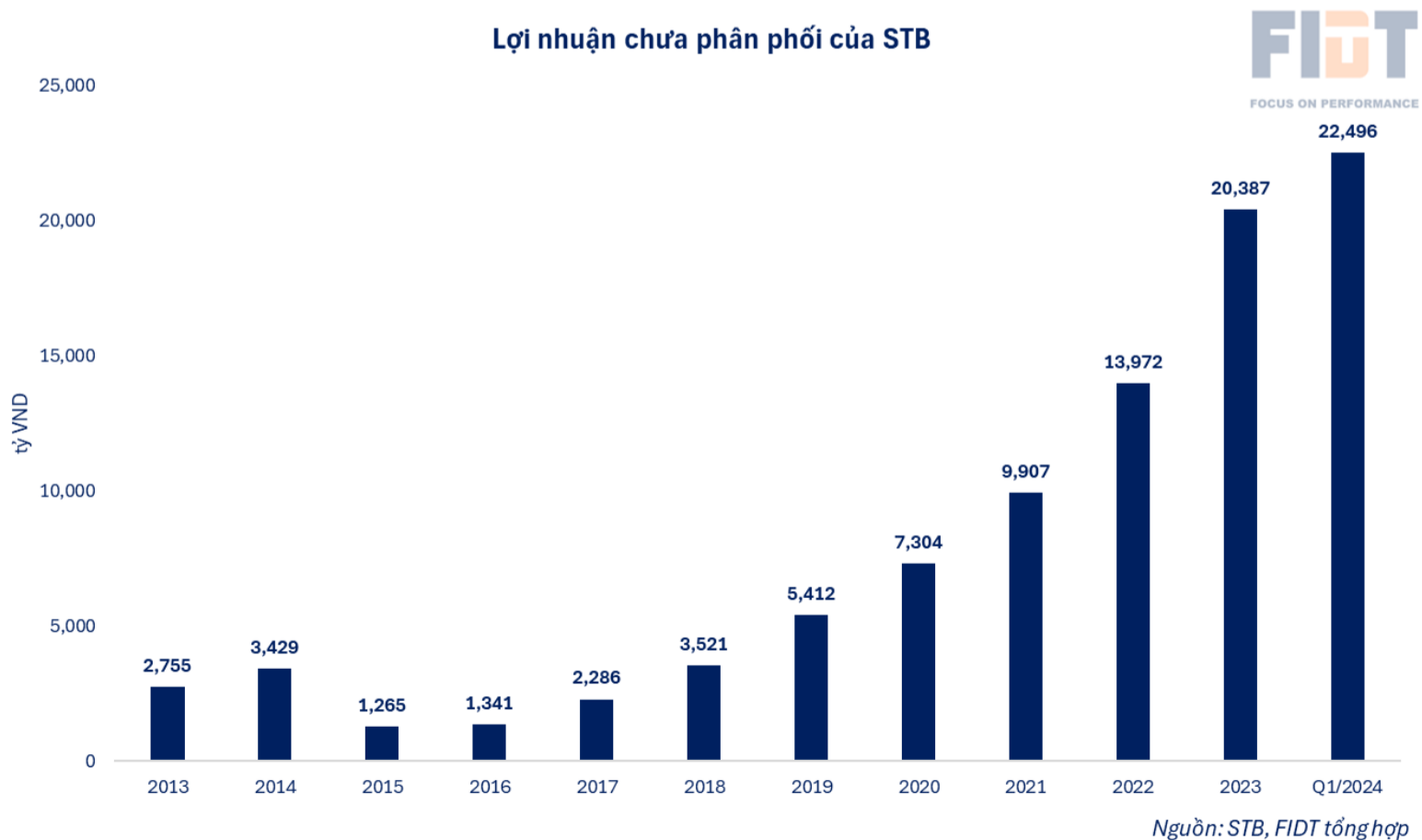
STB có lịch sử tăng trưởng tín dụng thấp hơn trung bình lịch sử toàn ngành Ngân hàng, tuy nhiên sau giai đoạn tái cơ cấu, với kỳ vọng hoàn thành xử lý các khoản nợ xấu và các khoản nợ liên quan đến trái phiếu VAMC. Khi đó, tài sản sinh lãi của STB gia tăng kết hợp với VCSH gia tăng hỗ trợ tỷ lệ CAR. Từ đó, FIDT kỳ vọng STB sẽ được SBV giao các mức tăng tín dụng tốt hơn trong những năm tiếp theo.

Với mức tăng trưởng cho vay đạt 3.7% trong bối cảnh tín dụng yếu ở Q1, FIDT kỳ vọng STB có thể đạt mức tăng trưởng tín dụng tích cực trên mức trung bình trong năm nay. Tại ĐHCĐ thường niên 2024, STB đưa ra tăng trưởng tín dụng kế hoạch đạt 11%, tuy nhiên FIDT nhận thấy STB luôn vượt kế hoạch 1 – 3% trong giai đoạn 2020 – 23. Cùng với kỳ vọng mở rộng dư địa tăng trưởng tín dụng, FIDT cho rằng tăng trưởng tín dụng của STB sẽ đạt mức tích cực 14%/15% trong năm 2024/2025.



## Vốn tích lũy dồi dào, sẵn sàng chia cổ tức sau khi hoàn thành ĐỀ án

Một phần nguyên nhân cổ phiếu STB có hiệu suất thấp hơn các ngân hàng khác trong Q1 là do chính sách cổ tức, khi các ngân hàng đang lên kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền mặt với lợi tức hấp dẫn 1.5% - 6%/ năm, xấp xỉ lãi suất tiết kiệm. Tuy nhiên, do STB đang trong diện tái cơ cấu, nên chưa thể tiến hành chi trả cổ tức.



Với nguồn vốn tích lũy đạt 22.5 nghìn tỷ tính đến cuối Q1/2024. FIDT cho rằng STB sẵn sàng tiến hành chi trả cổ tức sau khi giải quyết xong phần 32.5% cổ phần STB tại VAMC.



# Định giá và Khuyến nghị

## Dự phóng KQKD giai đoạn 2024 - 2025

| Tỷ VND                               | 2023A    | 2024F    | %YoY 2023    | 2025F    | %YoY 2024    | Chú thích                                                                                                                                                         |
|--------------------------------------|----------|----------|--------------|----------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thu nhập lãi thuần                   | 22,072   | 26,602   | 20.5%        | 31,831   | 19.7%        | Dự phóng dựa trên giả định tăng trưởng tín dụng đạt 14%/15% trong giai đoạn 2024 - 2025                                                                           |
| Thu nhập từ phí dịch vụ              | 2,618    | 2,897    | 10.7%        | 4,237    | 46.3%        |                                                                                                                                                                   |
| Tổng thu nhập ngoài lãi              | 4,101    | 20,084   | 389.8%       | 9,269    | -53.8%       | Giả định:<br>- STB sẽ nhận 60%/40% số tiền thanh toán trong 2 năm 2024/2025<br>- Đấu giá thành công 32.5% cổ phần STB với giá 42,000VND/cp và ghi nhận trong 2024 |
| Chi phí hoạt động                    | (12,890) | (14,940) | 15.9%        | (15,618) | 4.5%         |                                                                                                                                                                   |
| LN thuần từ HĐKD trước DPRR tín dụng | 13,283   | 31,747   | 139.0%       | 25,482   | -19.7%       |                                                                                                                                                                   |
| Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng     | (3,688)  | 10,340   | -380.4%      | (8,033)  | -177.7%      | Giả định LLR 2024F/2025F đạt 100%, đồng thời hoàn nhập số dư dự phòng TP VAMC trong 2024                                                                          |
| Tổng lợi nhuận trước thuế            | 9,595    | 42,087   | 338.6%       | 17,449   | -58.5%       |                                                                                                                                                                   |
| NIM                                  | 3.7%     | 3.9%     | +0.2 điểm %  | 4.1%     | +0.13 điểm % | NIM cải thiện từ CoF duy trì đà giảm và không cần xử lý lãi dự thu                                                                                                |
| NPLs                                 | 2.28%    | 1.60%    | -0.68 điểm % | 1.50%    | -0.1 điểm %  |                                                                                                                                                                   |



## Định giá

Chúng tôi sử dụng phương pháp Chiết khấu thu nhập thặng dư để đưa ra giá mục tiêu cuối năm 2024 để có thể phản ánh tốt nhất về khoản thu nhập đột biến của STB trong năm 2024 và 2025 và mức độ hưởng lợi từ kết quả kinh doanh lãi của STB sau khi hoàn thành tái cơ cấu.

Giả định chính và Kết quả định giá:

|                                   |               |
|-----------------------------------|---------------|
| <b>Sum PV of RI</b>               | <b>31,209</b> |
| PV of terminal value              | 13,041        |
| <b>Total PV (RI)</b>              | <b>44,250</b> |
| Book value 2023                   | 45,734        |
| <b>Fair equity value</b>          | <b>89,984</b> |
| Shares outstanding (billion)      | 1.885         |
| <b>Fair value per share (VND)</b> | <b>47,731</b> |

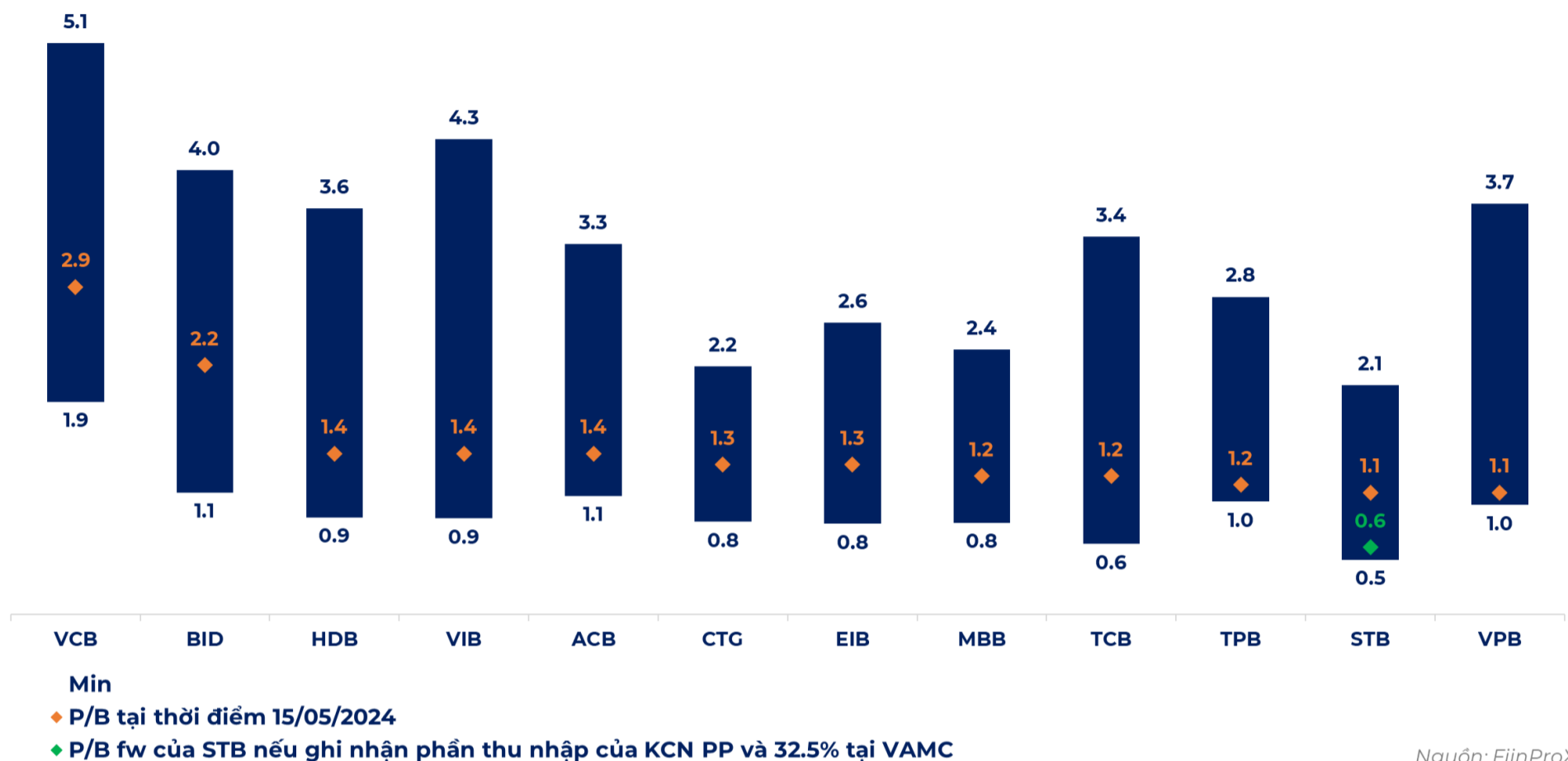
|                            |              |
|----------------------------|--------------|
| <b>Risk Free (Rf)</b>      | <b>6.0%</b>  |
| <b>Beta</b>                | <b>1.2</b>   |
| <b>Market risk premium</b> | <b>8.0%</b>  |
| <b>Cost of Equity</b>      | <b>15.6%</b> |

## Khuyến nghị

Dựa trên những triển vọng trước mắt như chúng tôi đã nêu ra, cùng với vị thế là một trong những ngân hàng cổ phần có quy mô lớn cùng với hoạt động kinh doanh lõi hiệu quả trong ngành, chúng tôi cho rằng STB là một trong những mã ngân hàng đáng đầu tư trong năm 2024 và sẽ có mức độ hưởng lợi lớn trong chu kỳ phục hồi của nền kinh tế.

Với kỳ vọng STB sẽ (1) ghi nhận khoản thu nhập từ đấu giá KCN Phong Phú (2) đấu giá 32.5% cổ phần STB tại VAMC thành công, chúng tôi nhận thấy STB đang có mức định giá rẻ khi đang giao dịch ở mức P/B fw = 0.6x, so với mức P/B trailing = 1.1x và so với P/B toàn ngành = 1.5x

### P/B trung bình 5 năm của các ngân hàng và STB



Theo kết quả định giá, chúng tôi đưa ra **giá mục tiêu cho cuối năm 2024 là 47,700 VND/cp, upside 71.5%** so với giá đóng cửa ngày 15/05/2024.

## Rủi ro đầu tư

### Quá trình xử lý tài sản tồn đọng kéo dài hơn dự kiến

Diễn biến không thuận lợi của thị trường bất động sản có thể kéo dài việc thu hồi và thanh lý tài sản đảm bảo, khiến quá trình xử lý nợ xấu chậm hơn so với kế hoạch.

### Nợ xấu gia tăng

Nền kinh tế và thị trường bất động sản phục hồi chậm hơn dự kiến ảnh hưởng đến chất lượng tài sản của STB, dẫn đến chi phí dự phòng tăng nhanh và ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng tài sản.

Dư nợ của Bamboo Airways tại STB tính đến cuối Q1/2024 là 3,583 tỷ đồng, tương đương với 0.7% tổng tín dụng. Theo ban lãnh đạo, tất cả các khoản nợ đều được đảm bảo bằng bất động sản và được phân loại vào nợ nhóm 1 và không trích lập dự phòng cụ thể. Tuy nhiên, trong trường hợp ví mô không thuận lợi có thể tiềm ẩn rủi ro cho STB và khiến quá trình tái cơ cấu kéo dài hơn dự kiến.

## PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

---

**Đoàn Minh Tuấn** – Giám đốc khối

---

**Phạm Hoàng Quang Kiệt** – Phó phòng

Email: [kiet.pham@fidt.vn](mailto:kiet.pham@fidt.vn)

Facebook: <https://www.facebook.com/hoangquangkiet>

Số điện thoại: 096.143.4058

---

**Tạ Đoàn Long** – Chuyên viên phân tích

Email: [long.ta@fidt.vn](mailto:long.ta@fidt.vn)

Facebook: <https://www.facebook.com/tdlong5112/>

Tiktok: [https://www.tiktok.com/@longinvest\\_otm](https://www.tiktok.com/@longinvest_otm)

---

**Võ Thanh Duy** – Chuyên viên phân tích

---

**Mai Nữ Song Ngân** – Chuyên viên phân tích

---

**Nguyễn Kim Dũng** – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 038.991.3349

---

**Hà Kim Thành** – Chuyên viên phân tích

---

**Nguyễn Vũ Trường Giang** – Chuyên viên phân tích

## LƯU Ý VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

*Quý nhà đầu tư nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ mà không phải thông báo. Ngoài ra, FIDT và các nhân sự của FIDT có quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến các cổ phiếu, cơ hội đầu tư liên quan đề cập tại báo cáo này mà không phải thông báo.*

*Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư. Mọi khuyến nghị đầu tư tại tính năng này được đưa ra dựa trên nhận định, dự đoán thị trường với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, nhà đầu tư nhận thức được rằng kết quả đầu tư sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố và do đó chúng tôi không cam kết bất kỳ mức độ lợi nhuận nào đối với việc đầu tư của nhà đầu tư. Nhà đầu tư là người quyết định đầu tư, do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư của mình.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*

**Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!**

